SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN; 23/01/2024 16:54:17

BỘ TƯ PHÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 23 /BC-BTP	*Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2024*

BÁO CÁO
Tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính

Thực hiện Văn bản số 6996/VPCP-V.I ngày 17/10/2022 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ thực hiện kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, theo đó Chính phủ giao Bộ Tư pháp tổ chức tổng kết Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấp hành pháp luật tố tụng hành chính (TTHC) và thi hành án hành chính (THAHC), Bộ Tư pháp đã có các văn bản[1] gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đề nghị báo cáo kết quả tổng kết Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đến hết ngày 05/10/2023, có 58/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và 16 bộ, ngành báo cáo kết quả tổng[2]. Trên cơ sở báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, Bộ Tư pháp báo cáo kết quả việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 26/CT-TTg

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg

1.1. Việc chỉ đạo, xây dựng và tổ chức thực hiện Chỉ thị/CT-TTg

Để triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đã triển khai với nhiều hình thức phù hợp với đặc thù của cơ quan, đơn vị, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ: Tổ chức quán triệt tinh thần, nội dung cơ bản của Luật TTHC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của lãnh đạo và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, các cơ quan, tổ chức khác thuộc bộ, ngành trong việc ban hành các quyết định hành chính (QĐHC) và thực hiện các hành vi hành chính (HVHC) nhằm hạn chế tối đa các vụ việc có thể bị khởi kiện ra Tòa án; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật TTHC năm 2015 và các văn bản pháp luật khác về THAHC đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng

[1] Công văn số 2996/BTP-TCTHADS ngày 14/7/2023; Công văn số 2997/BTP – TCTHADS ngày 14/7/2023

[2] Các bộ, ngành, địa phương chưa có báo cáo tổng kết: Bộ Khoa học công nghệ, Bộ y tế, Bộ GD&ĐT, Bộ LĐTB&XH, Bộ VHTT&DL, Bộ Công thương, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban dân tộc, Ủy ban quản lý vốn, Ngân hàng nhà nước, Ban Quản lý lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và UBND các tỉnh Bình Phước, Đắk Nông, Hậu Giang, Hưng Yên, Tây Ninh.

lớp nhân dân; chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức khác thuộc Bộ, ngành mình chấp hành nghiêm túc pháp luật TTHC và THAHC; thi hành kịp thời, nghiêm túc bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có hiệu lực pháp luật; định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả THAHC của bộ, ngành mình báo cáo Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chính phủ về công tác THAHC.

Về phía Bộ Tư pháp, với vai trò là cơ quan chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về THAHC, Bộ Tư pháp đặc biệt quan tâm đến việc quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị. Cụ thể, Bộ Tư pháp thực hiện nhiều giải pháp để triển khai thực hiện như: (1) Nghiên cứu hoàn thiện thể chế về công tác THAHC áp dụng trong Hệ thống THADS và liên ngành[3]; (2) Ban hành các văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị quan tâm, tăng cường chỉ đạo đối với công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC; (3) Ban hành Chương trình trọng tâm công tác THADS, theo dõi THAHC hàng năm[4], Kế hoạch công tác THAHC hàng năm trong đó tập trung chỉ đạo Hệ thống thi hành án dân sự (THADS) theo dõi 100% bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có nội dung theo dõi do Tòa án chuyển giao; (4) Phối hợp với Văn phòng Chính phủ tổ chức đăng tải công khai thông tin người phải thi hành án không chấp hành án hành chính theo quy định; (5) Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành về công tác THAHC; (6) Tổ chức sơ kết 05 năm thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ và tổ chức tổng kết thực tiễn thi hành Luật TTHC năm 2015 liên quan đến trách nhiệm của bộ, ngành Tư pháp theo đề nghị của Tòa án nhân dân tối cao (TANDTC); (7) Xây dựng các chuyên đề về công tác THAHC tại các hội nghị sơ, tổng kết công tác tư pháp hàng năm, tham mưu Chính phủ báo cáo Quốc hội việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về THAHC cũng như trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội về các nội dung liên quan đến công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC…

Về phía các địa phương, trên cơ sở tiếp tục quán triệt, triển khai thi hành có hiệu quả các quy định của Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng, nhiều Tỉnh ủy/Thành ủy đã ban hành văn bản chỉ đạo Ban cán sự Đảng UBND tỉnh tăng cường phối hợp với Tòa án nhân dân (TAND), Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) cấp tỉnh để triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật TTHC năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP. Trên cơ sở chỉ đạo của Tỉnh ủy/Thành ủy, UBND các tỉnh, thành phố đã ban

---

[3] Thông tư số 06/2019/TT-BTP ngày 21/11/2019 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo, thống kê THADS và theo dõi THAHC; Thông tư liên tịch số 12/2021/TTLT-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 29/12/2021 quy định về phối hợp trong thống kê THADS, theo dõi THAHC.

[4] Quyết định số 3064/QĐ-BTP ngày 19/12/2018; Quyết định số 1484/QĐ-TCTHADS ngày 27/12/2019; Quyết định số 2558/QĐ-BTP ngày 23/12/2020; Quyết định số 1804/QĐ-TCTHADS ngày 02/12/2021; Quyết định số 110/QĐ-BTP ngày 02/12/2021 của Bộ Tư pháp

hành văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thành phố, thị xã trực thuộc tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các nội dung cơ bản của Luật TTHC năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đội ngũ lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, các cơ quan, tổ chức trên địa bàn trong việc ban hành QĐHC và thực hiện HVHC, gắn với việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan đơn vị trên địa bàn; chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước, người đứng đầu cơ quan, tổ chức khác ở địa phương chấp hành nghiêm pháp luật về TTHC và THAHC; nghiêm túc thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính, không để tình trạng tồn đọng các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật; giao Cục THADS hoặc Sở Tư pháp làm đầu mối, tham mưu giúp UBND cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác THAHC trên địa bàn; phối hợp chặt chẽ với VKSND tỉnh, TAND tỉnh, các sở, ban ngành, đoàn thể và UBND các quận, huyện, thị xã trực thuộc thực hiện việc tổng hợp, đánh giá số liệu xét xử, số liệu theo dõi THAHC và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong THAHC; định kỳ 6 tháng, một năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp về công tác THAHC tại địa phương mình.

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 26/CT-TTg

Sau khi Chỉ thị số 26/CT-TTg được ban hành, các bộ, ngành đã tích cực, chủ động tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg đến cán bộ, công chức thuộc lĩnh vực quản lý. Hình thức phổ biến chủ yếu được thực hiện thông qua hội nghị triển khai, tập huấn, hội nghị trực tuyến hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng…

Tại các địa phương, cấp ủy, chính quyền đã chỉ đạo thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức đa dạng như: thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, Bản tin Tư pháp; thực hiện "Ngày pháp luật"; các buổi sinh hoạt đoàn thể, câu lạc bộ pháp luật, tủ sách pháp luật ở cấp xã và nhà văn hóa khu dân cư; in ấn phát hành tờ rơi; tổ chức các buổi tuyên truyền các quy định của Luật TTHC năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành trong nhân dân. Một số UBND tỉnh, thành phố đã quan tâm ban hành kế hoạch riêng để phổ biến, giáo dục pháp luật về TTHC và THAHC. Một số Cục THADS tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã chủ động phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu cho UBND tỉnh/thành phố tổ chức quán triệt các nội dung của Luật TTHC năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho đội ngũ cán bộ, công chức pháp chế tại các sở, ban, ngành; phối hợp với Phòng Tư pháp trên địa bàn tổ chức in ấn, phát hành đề cương tuyên truyền Luật TTHC năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành gửi đến các cơ quan, ban, ngành và một số thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn.

Đối với Hệ thống THADS cũng đã có nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 26/CT-TTg như: (1) quán triệt, triển khai các quy định về THAHC, theo dõi THAHC đến toàn thể công chức, Chấp hành viên thông qua các văn bản chỉ đạo, tổ chức hội nghị riêng hoặc lồng ghép vào các hội nghị tổng kết, sơ kết, họp giao ban theo định kỳ; (2) phân công 01 lãnh đạo Cục phụ trách nghiệp vụ chỉ đạo triển khai, thực hiện công tác theo dõi THAHC; (3) tham mưu hoặc phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng UBND cùng cấp và cơ quan khác có liên quan tham mưu UBND cùng cấp ban hành các văn bản chỉ đạo, chỉ thị về tăng cường công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC trên địa bàn; (4) phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng các kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật TTHC năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP.

Thông qua các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật TTHC và THAHC đã giúp cán bộ, công chức và nhân dân nhận thức đầy đủ hơn các quy định của pháp luật về TTHC và THAHC, từ đó, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

1.3. Công tác đôn đốc, hướng dẫn trong quá trình triển khai thi hành Chỉ thị số 26/CT-TTg

Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg, các bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thực hiện công tác đôn đốc, chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành pháp luật TTHC trong giải quyết vụ án hành chính và thi hành các bản án, quyết định về vụ án hành chính của Toà án; chỉ đạo việc tham mưu giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành các bản án thuộc trách nhiệm thi hành của địa phương. Một số địa phương, Lãnh đạo UBND tỉnh đã trực tiếp nghe cơ quan THADS và UBND, Chủ tịch UBND là bên phải thi hành bản án hành chính báo cáo tình hình theo dõi và kết quả thi hành các bản án hành chính để kịp thời chỉ đạo tổ chức thi hành bản án hoặc thành lập Tổ giúp việc nghiên cứu, tham mưu, giúp Lãnh đạo UBND tỉnh trong quá trình tham gia tố tụng và tham mưu, kiểm tra, đôn đốc tổ chức thi hành các bản án hành chính trên địa bàn, trong đó chú trọng tham mưu, đề xuất phương án để tổ chức thi hành các bản án có khó khăn, vướng mắc[5].

1.4. Công tác phối hợp liên ngành trong việc triển khai thi hành Chỉ thị số 26/CT-TTg

Để triển khai thực hiện Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg, ở Trung ương, Bộ Tư pháp, TANDTC, VKSNDTC thường

[5] UBND các tỉnh: Quảng Nam, Ninh Thuận, Đắk Lắk, Bình Dương, Bà Rịa – Vũng Tàu, Quảng Ninh, Lào Cai, Nghệ An, Thành phố Hồ Chí Minh.

xuyên phối hợp chặt chẽ với nhau để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chỉ thị số 26/CT-TTg nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về THAHC.

Ở địa phương, công tác phối hợp giữa UBND tỉnh với TAND, VKSND cùng cấp cũng đã được nhiều địa phương triển khai thực hiện thông qua các hình thức như: (1) Xây dựng quy chế phối hợp giữa UBND tỉnh với TAND trong việc cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu chứng cứ trong giải quyết các vụ án hành chính; (2) Đề nghị VKSND tỉnh chỉ đạo VKSND cấp huyện tăng cường kiểm sát việc tuân thủ pháp luật trong giải quyết và THAHC; xem xét, giải quyết kịp thời các kiến nghị, kháng nghị theo thủ tục luật định đối với các bản án, quyết định của Toà án.

Ngoài ra, UBND nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương còn chỉ đạo các sở, ngành tăng cường công tác phối hợp như: (1) Chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với cơ quan THADS và các cơ quan có liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTHC và THAHC; tham mưu xây dựng kế hoạch, báo cáo về công tác THAHC định kỳ và đột xuất; tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện các bản án, quyết định về vụ án hành chính; (2) Chỉ đạo UBND cấp huyện phối hợp chặt chẽ với cơ quan THADS và các sở, ban ngành để phối hợp tham mưu giúp UBND tỉnh tổ chức thi hành các bản án hành chính hoặc phối hợp nghiên cứu, đề xuất hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo giải quyết các vụ việc quá trình tổ chức thi hành án có khó khăn, vướng mắc.

2. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg

2.1. Kết quả chung của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Kết quả công tác chấp hành pháp luật TTHC; thực hiện kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về công tác chấp hành pháp luật TTHC, THAHC; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC ở bộ, ngành, địa phương.

Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg và kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, các bộ, ngành, địa phương đã quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nhiều giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác chấp hành Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về công tác chấp hành pháp luật TTHC, THAHC; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC ở bộ, ngành, địa phương thuộc phạm vi quản lý.

Đối với các bộ, ngành Trung ương các quyết định hành chính (QĐHC) bị khởi kiện không nhiều, tập trung ở một số cơ quan trực thuộc bộ, ngành như: Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn… Nhìn chung, các bộ, ngành đã chỉ đạo các đơn vị, cơ quan đơn vị trực

thuộc chấp hành nghiêm pháp luật về TTHC và THAHC, tăng cường kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ mình trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC, đồng thời, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, coi trọng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của bộ, ngành mình.

Về phía UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đều có văn bản chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn thực hiện một số nhiệm vụ như: (1) Quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật TTHC, Nghị định 71/2016/NĐ-CP, Chỉ thị 26/CT-TTg, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, kiến nghị của Uỷ ban Tư pháp của Quốc hội về việc chấp hành pháp luật TTHC; (2) Có các giải pháp khắc phục triệt để các sai sót, vi phạm trong việc ban hành QĐHC, thực hiện HVHC trong thời gian qua; chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại hành chính nhằm hạn chế phát sinh các khiếu kiện hành chính; (3) Chấn chỉnh tình trạng không thực hiện nghiêm túc Điều 60 Luật TTHC, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có vi phạm theo quy định của pháp luật; (4) Tổ chức thi hành kịp thời, nghiêm túc, dứt điểm các bản án hành chính đã có hiệu lực pháp luật.

b) Kết quả chấp hành Điều 55, 60 và Điều 78 Luật TTHC năm 2015 về trách nhiệm tham gia phiên tòa, tham gia đối thoại, giải trình và cung cấp kịp thời, đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến QĐHC, HVHC bị khởi kiện:

Theo báo cáo của các bộ, ngành và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong giai đoạn kể từ khi Luật TTHC năm 2015 ban hành đến nay, số trường hợp người đứng đầu (hoặc người đại diện) không tham gia phiên đối thoại là 8.370/19.784 phiên đối thoại; số vụ việc không tham gia phiên tòa là 8116/18.052 vụ án hành chính. Nhiều địa phương, người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu đã thực hiện khá nghiêm túc quy định này như Bắc Giang, Bắc Ninh, Nghệ An, Lai Châu, Thừa Thiên - Huế, Hà Giang, Bến Tre, Hà Tĩnh…còn lại hầu hết các vụ việc, quá trình tham gia tố tụng các cơ quan hành chính nhà nước đều cử người đại diện tham gia với tư cách người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của đương sự theo quy định tại Điều 61 Luật TTHC năm 2015.

c) Kết quả thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính

Theo báo cáo hàng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổng số bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính mà cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước là bên phải thi hành án từ năm 2020 đến năm 2023 là 2.622 bản án, quyết định, kết quả thi hành theo từng năm cụ thể như sau:

- Năm 2020: Tổng số bản án, quyết định phải thi hành án là 830 bản án (trong đó, phát sinh trong kỳ 491 bản án), kết quả: đã thi hành xong 363 bản án.

- Năm 2021: Tổng số bản án, quyết định phải thi hành án là 944 bản án (trong đó, phát sinh trong kỳ 477 bản án), kết quả: đã thi hành xong 455 bản án.

- Năm 2022: Tổng số bản án, quyết định phải thi hành án là 992 bản án (trong đó, phát sinh trong kỳ 503 bản án), kết quả: thi hành xong 429 bản án.

- Năm 2023: Tổng số bản án, quyết định phải thi hành án là 1.375 bản án (trong đó, phát sinh trong kỳ 812 bản án), kết quả: thi hành xong 582 bản án.

Từ kết quả trên cho thấy, số bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính mà cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước là bên phải thi hành án ngày càng tăng qua các năm, cao nhất năm 2023 với tổng số phải thi hành là 1.375 bản án. Các bản án còn tồn đọng chủ yếu là các bản án mới phát sinh trong năm 2022 và 2023. Trong bối cảnh khiếu kiện hành chính ngày càng gia tăng, số bản án hành chính phải thi hành năm sau luôn cao hơn năm trước cho thấy kết quả THAHC từng bước đã có sự chuyển biến, qua đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của các cơ quan nhà nước đồng thời bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, công dân.

d) Kết quả thi hành các bản án quyết định đã được Bộ Tư pháp kiến nghị và Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo

Theo báo cáo của UBND và kết quả theo dõi THAHC của cơ quan THADS, đến thời điểm ngày 30/9/2023 kết quả thi hành các bản án Bộ Tư pháp đã kiến nghị và Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo như sau:

- Đối với 21 bản án có hiệu lực thi hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2016 được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tại Chỉ thị số 26/CT-TTg đã thi hành xong 13 bản án, hiện còn 08 bản án chưa thi hành xong[6].

- Đối với 59 bản án thuộc trách nhiệm thi hành của Chủ tịch UBND cấp tỉnh Bộ Tư pháp kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, xem xét trách nhiệm năm 2021 đã thi hành xong 46/59 bản án, hiện còn 13 bản án chưa thi hành xong[7].

- Đối với 56 bản án thuộc trách nhiệm thi hành của Chủ tịch UBND cấp tỉnh Bộ Tư pháp kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, xem xét trách nhiệm năm 2022 đã thi hành xong 37/56 bản án, hiện còn 19 bản án chưa thi hành xong[8].

Kết quả rà soát, đánh giá cho thấy các bản án chưa thi hành xong hầu hết là

---

[6] Bà Rịa – Vũng Tàu: 02 bản án, Đắk Lắk: 04 bản án, Kiên Giang: 01 bản án, Tiền Giang: 01 bản án

[7] Bà Rịa – Vũng Tàu: 5 bản án, Bắc Kạn: 1 bản án, Hà Nội: 3 bản án, Phú Yên: 1 bản án, Tiền Giang: 1 bản án, Thành phố Hồ Chí Minh: 2 bản án, Đắk Lắk: 02

[8] Bà Rịa – Vũng Tàu: 5 bản án, Bắc Kạn: 1 bản án, Hà Nội: 4 bản án, Phú Yên: 2 bản án, Kiên Giang: 01, Tiền Giang: 1 bản án, Đắk Lắk: 02, Thành phố Hồ Chí Minh: 2 bản án, Thành phố Đà Nẵng: 01

các bản án có khó khăn vướng mắc liên quan đến giá trị bồi thường do thu hồi đất theo phán quyết của Tòa án là rất lớn hoặc có bản án nội dung bản án tuyên khó thi hành dẫn đến cơ quan hành chính nhà nước là bên phải thi hành có nhiều văn bản xin ý kiến hoặc đề nghị Tòa án giải thích hoặc đề nghị người có thẩm quyền kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm dẫn đến thời gian thi hành kéo dài.

đ) Kết quả công tác kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC; xử lý trách nhiệm của cá nhân, tổ chức có vi phạm trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC theo quy định của Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và pháp luật khác có liên quan.

Trên cơ sở chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 26/CT-TTg, các bộ, ngành, địa phương đã quan tâm tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC. Một số địa phương đã thành lập Đoàn kiểm tra hoặc Tổ tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh trong việc tham gia tố tụng và thực hiện kiểm tra việc tổ chức thi hành các bản án hành chính của UBND các cấp[9], thông qua công tác kiểm tra đã kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong công tác chấp hành các quy định của pháp luật về TTHC và THAHC và nâng cao kết quả thi hành các bản án hành chính đã có hiệu lực pháp luật.

Về công tác xử lý trách nhiệm của cá nhân, tổ chức có vi phạm trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC: Mặc dù trong thời gian qua, cơ quan THADS đã có nhiều văn bản kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án chậm thi hành án hoặc không thi hành bản án hành chính nhưng trên thực tế chưa có trường hợp nào bị xử lý theo quy định của Luật TTHC năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP.

e) Kết quả nâng cao chất lượng, bảo đảm việc ban hành QĐHC, thực hiện HVHC tuân thủ đúng quy định của pháp luật; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực quản lý của bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị giải quyết dứt điểm những vướng mắc của công dân, tổ chức đối với QĐHC, HVHC của cơ quan, người có thẩm quyền trong bộ máy hành chính nhà nước.

Trong những năm gần đây, tình trạng khiếu kiện đối với QĐHC và HVHC của các cơ quan hành chính nhà nước ngày càng tăng cả về số lượng và mức độ phức tạp, gây ảnh hưởng đến uy tín của các cơ quan nhà nước. Vì vậy, yêu cầu phải nâng cao chất lượng, bảo đảm việc ban hành QĐHC, thực hiện HVHC tuân thủ đúng quy định của pháp luật đặt ra cấp thiết. Hầu hết các bộ, ngành, địa phương đều quán triệt, chỉ đạo, thường xuyên yêu cầu công chức, viên chức tích cực nghiên cứu quy định của

[9] UBND tỉnh Thành phố Hồ Chí Minh, UBND các tỉnh: Quảng Nam, Quảng Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Lào Cai, Đắk Lắk, Ninh Thuận, Nghệ An.

pháp luật để tham mưu ban hành QĐHC và thực hiện HVHC đúng quy định pháp luật nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu kiện, chủ động kiểm tra, rà soát, xử lý kịp thời các sai phạm trong việc thực hiện QĐHC bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Đồng thời, các bộ, ngành, địa phương chủ động quan tâm, tổ chức tập huấn, mở các lớp bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao nhận thức về pháp luật, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp, thực hiện tốt công tác chuyên môn, tham mưu có hiệu quả cho các cấp có thẩm quyền trong việc ban hành QĐHC, thực hiện HVHC tuân thủ đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra sai phạm…

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cũng được các bộ, ngành, địa phương hết sức quan tâm, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo gắn với lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, ngành và phạm vi quản lý của địa phương; kịp thời giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đối với các QĐHC, HVHC; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo hướng có trọng tâm, trọng điểm và tập trung vào những địa phương có khiếu kiện hành chính phức tạp, số lượng án hành chính phải thi hành lớn; tăng cường việc hướng dẫn, giải thích pháp luật cho công dân, doanh nghiệp khi đến làm việc tại các cơ quan hành chính nhà nước nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, hạn chế đến mức thấp nhất việc phát sinh những vấn đề phức tạp, góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế- xã hội.

g) Công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo kết quả chấp hành pháp luật TTHC và THAHC.

Công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo kết quả chấp hành pháp luật TTHC và THAHC đã được các bộ, ngành, địa phương thực hiện định kỳ và đột xuất theo quy định của pháp luật và đề nghị của Bộ Tư pháp. Về nội dung, các bộ, ngành và địa phương đã báo cáo, cung cấp cơ bản đầy đủ thông tin phục vụ công tác tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo yêu cầu. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn tình trạng chậm gửi báo cáo, thông tin, số liệu báo cáo còn chưa đảm bảo tính thống nhất đã ảnh hưởng đến công tác tổng hợp, đánh giá tình hình chấp hành pháp luật TTHC và kết quả thi hành các bản án hành chính THAHC cũng như công tác tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác quản lý nhà nước về thi hành án hành chính trong những năm qua.

2.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Bộ Tư pháp

Thực hiện Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg, Bộ Tư pháp đã thực hiện nhiều giải pháp để giúp Chính phủ theo

dõi, đôn đốc, kiểm tra các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp trong việc chấp hành pháp luật TTHC và quản lý nhà nước về THAHC, cụ thể:

2.2.1.Công tác hoàn thiện thể chế về THAHC

Bộ Tư pháp đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê Quốc gia của Luật Thống kê (*trong đó bổ sung kết quả THAHC là một trong những chỉ tiêu thống kê quốc gia*), đồng thời, theo thẩm quyền của mình, Bộ Tư pháp đã:

- Ban hành Thông tư số 06/2019/TT-BTP ngày 21/11/2019 quy định chế độ báo cáo, thống kê THADS và theo dõi THAHC, trong đó quy định cụ thể biểu mẫu và chế độ báo cáo, thống kê theo dõi THAHC áp dụng đối với các cơ quan THADS (biểu mẫu số 12 ban hành kèm theo Thông tư).

- Phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tối cao (VKSNDTC), Tòa án nhân dân tối cao (TANDTC) ban hành Thông tư liên tịch số 12/2021/TTLT-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 29/12/2021 quy định về phối hợp trong thống kê THADS, theo dõi THAHC liên ngành (thay thế Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Viện trưởng VKSNDTC, Chánh án TANDTC hướng dẫn phối hợp trong thống kê THADS). Việc ban hành Thông tư số 12/2021/TTLT là một bước hoàn thiện, bảo đảm số liệu báo cáo, thống kê về THAHC có sự phối hợp chặt chẽ giữa Tòa án là cơ quan xét xử, ra bản án, quyết định về vụ án hành chính với cơ quan THADS là cơ quan có chức năng theo dõi THAHC và VKSND là cơ quan có chức năng kiểm sát hoạt động giải quyết vụ án hành chính và hoạt động THAHC.

Cùng với việc hoàn thiện thể chế theo thẩm quyền, Bộ Tư pháp cũng đã chủ trì, phối hợp các bộ, ngành, địa phương tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 71/2016/NĐ-CP. Mục đích của việc sơ kết nhằm đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu thực tiễn của các quy định tại Nghị định số 71/2016/NĐ-CP; nhận diện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; xác định nguyên nhân, đề xuất những giải pháp để tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật về THAHC nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác THAHC. Kết quả, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số 97/BC-BTP ngày 10/5/2022 về sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 71/2016/NĐ-CP trình Chính phủ. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng để Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 71/2016/NĐ-CP cũng như kiến nghị Quốc hội hoàn thiện pháp luật TTHC.

2.2.2. Kết quả công tác tham mưu giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về THAHC trên phạm vi cả nước quy định tại khoản 2 Điều 313 Luật TTHC năm 2015

a. Bảo đảm biên chế, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác quản lý nhà nước về THAHC

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục THADS trực thuộc Bộ Tư pháp, trong đó có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý nhà nước về THAHC trong phạm vi cả nước[10] và thành lập Vụ Quản lý THAHC để giúp Tổng cục trưởng Tổng cục THADS tham mưu quản lý nhà nước về THAHC, giai đoạn 2019 - 2021, trong bối cảnh thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về tinh giản biên chế, Bộ Tư pháp vẫn sắp xếp bảo đảm duy trì biên chế thực hiện công tác tham mưu quản lý nhà nước về THAHC.

Đối với các địa phương, Bộ Tư pháp đã có Công văn số 2340/BTP-TCTHADS ngày 15/7/2021 đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phân công đầu mối giúp UBND cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác THAHC quy định tại Điều 34 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP. Trên cơ sở đề nghị của Bộ Tư pháp, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tùy theo tình hình thực tiễn đã có văn bản phân công cho Sở Tư pháp hoặc Cục THADS làm đầu mối giúp UBND quản lý công tác THAHC tại địa phương.

Về cơ sở vật chất, phương tiện bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về THAHC, tiếp tục được Chính phủ, Bộ Tư pháp quan tâm, tăng cường đầu tư. Trên cơ sở Đề án Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cơ quan THADS giai đoạn 2016-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (*Quyết định số 77/QĐ-TTg ngày 11/01/2016)*, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc của các cơ quan THADS ngày càng được đáp ứng tốt hơn, tạo điều kiện cho các cơ quan THADS hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, trong đó có nhiệm vụ theo dõi công tác THAHC và tham mưu Bộ Tư pháp giúp Chính phủ trong công tác quản lý nhà nước về THAHC.

b. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý THAHC

Một trong những điểm mới của Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP so với Luật TTHC năm 2010 đó là đã quy định cụ thể trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp trong quản lý công tác THAHC ở bộ, ngành, địa phương[11]. Đây là tiền đề quan trọng đưa

[10] Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg.
[11] Điều 33, 34 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp trong THAHC

công tác quản lý THAHC từ Trung ương đến địa phương từng bước đi vào nề nếp. Với vai trò là cơ quan chịu trách nhiệm trước Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về THAHC trên phạm vi cả nước, Bộ Tư pháp đã có nhiều giải pháp linh hoạt để hướng dẫn, chỉ đạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý THAHC đến các bộ, ngành, địa phương như:

(1) Tổ chức Hội nghị trực tuyến về công tác THAHC với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương *(ngày 28/5/2019, Bộ Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan Trung ương tổ chức Hội nghị trực tuyến với UBND 19 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC; năm 2021, 2022, tổ chức buổi làm việc trực tuyến/trực tiếp với UBND các tỉnh Long An, Đồng Nai, Bình Dương, Quảng Nam, Bà Rịa – Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Thuận, Kiên Giang)*.

(2) Báo cáo chuyên đề về công tác THAHC tại Hội nghị toàn quốc triển khai công tác tư pháp hàng năm, với thành phần tham dự Hội nghị là các bộ, ngành và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*tại Hội nghị triển khai công tác Tư pháp năm 2020, Bộ Tư pháp triển khai Chuyên đề: "Công tác phối hợp giữa Hệ thống THADS với các cơ quan tư pháp trong tham mưu giúp UBND trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC"; tại Hội nghị triển khai công tác Tư pháp toàn quốc năm 2021, Bộ Tư pháp triển khai chuyên đề: "Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác THAHC")*.

(3) Lồng ghép hướng dẫn nghiệp vụ quản lý THAHC trong các đợt kiểm tra, làm việc của Bộ Tư pháp với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tại những sự kiện này, các nội dung về nghiệp vụ và lưu ý trong quản lý THAHC được Bộ Tư pháp triển khai, quán triệt, đồng thời giải đáp trực tiếp hoặc bằng văn bản đối với những vấn đề còn vướng mắc về nghiệp vụ quản lý THAHC mà các cơ quan đặt ra.

Đối với hệ thống THADS, Bộ Tư pháp đã chỉ đạo xây dựng và ban hành nội dung bồi dưỡng về nghiệp vụ theo dõi THAHC trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc các ngạch công chức THADS (*Quyết định số 2622, 2623, 2624/QĐ-BTP ngày 29/12/2020 ban hành Chương trình bồi dưỡng ngạch Thư ký THADS, Thẩm tra viên THADS, Chấp hành viên trung cấp; Quyết định số 1625, 1626/QĐ-BTP ngày 29/10/2021 về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng ngạch Chấp hành viên cao cấp, ngạch Thẩm tra viên cao cấp THADS; Quyết định số 1335/QĐ-BTP ngày 13/10/2021 về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng ngạch Thẩm tra viên THADS)*. Hằng năm, trên cơ sở Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đã được phê duyệt, Bộ Tư pháp cũng đã chỉ đạo Tổng cục THADS tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ theo dõi THAHC đến Lãnh đạo và Chấp hành viên các cơ quan THADS *(trong 04 năm, Tổng cục THADS đã tổ chức 04 hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ toàn*

quốc về công tác thống kê, báo cáo về công tác THAHC cho khoảng 5.000 lượt công chức, Chấp hành viên, Thẩm tra viên các cơ quan THADS trên phạm vi toàn quốc). Trên cơ sở nội dung bồi dưỡng, tập huấn của Bộ Tư pháp và Tổng cục THADS, cơ quan THADS tiếp tục triển khai bồi dưỡng nghiệp vụ THAHC đến các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương[12]; lồng ghép, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác THAHC tại các hội nghị giao ban, hội nghị tổng kết, triển khai công tác THADS, có sự tham dự của đại diện các cơ quan Kiểm sát, Tòa án, Sở Tư pháp.

Cùng với hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn chung về nghiệp vụ quản lý công tác THAHC, công tác hướng dẫn nghiệp vụ THAHC đối với từng vụ việc cụ thể cũng đã được Bộ Tư pháp, VKSNDTC, TANDTC chủ động triển khai kịp thời, hiệu quả. Đối với các vụ việc phức tạp, còn có quan điểm khác nhau, các ngành đã chủ động phối hợp liên ngành để thống nhất quan điểm hướng dẫn thực hiện. Bộ Tư pháp cũng chỉ đạo Tổng cục THADS phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp rà soát để hướng dẫn chỉ đạo nghiệp vụ THAHC đối với từng vụ việc cụ thể theo đề nghị của địa phương.

c. Công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo về THAHC

- Về công tác kiểm tra, từ năm 2019 đến năm 2023, Bộ Tư pháp đã phối hợp với TANDTC, VKSNDTC, Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành Trung ương kiểm tra việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC của UBND, Chủ tịch UBND các cấp tại tỉnh, thành phố: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cà Mau, Kiên Giang, Đắk Lắk, Thanh Hóa. Trong năm 2023, Bộ Tư pháp tiếp tục ban hành Kế hoạch kiểm tra liên ngành công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC đối với UBND Thành phố Hồ Chí Minh và UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu do đây là 02 địa phương còn tồn đọng nhiều bản án hành chính chưa thi hành xong. Thông qua hoạt động kiểm tra đã giúp người đứng đầu UBND nhận thức đúng về vai trò, trách nhiệm của UBND, Chủ tịch UBND trong công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC; hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc và có những giải pháp, kiến nghị để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC ở các địa phương được kiểm tra nói riêng và trên phạm vi cả nước nói chung. Hoạt động kiểm tra cũng giúp cho TANDTC nắm bắt được thực tiễn công tác xét xử án hành chính ở địa phương nhìn từ góc độ thi hành bản án, từ đó có tổng hợp, hướng dẫn nghiệp vụ xét xử án hành chính trong toàn ngành Tòa án bảo đảm tính khả thi trong THAHC.

---

[12] Cục THADS tỉnh Sơn La tổ chức Hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ THAHC đến thành viên Ban chỉ đạo thi hành án các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh việc tổ chức các Đoàn kiểm tra liên ngành Trung ương, Bộ Tư pháp cũng đã chủ động làm việc bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến với UBND các tỉnh Long An, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Quảng Nam, Bình Dương, Kiên Giang, Bình Thuận nhằm rà soát, đánh giá tình hình chấp hành pháp luật TTHC và THAHC ở từng địa phương, trên cơ sở đó cùng với địa phương đề ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với từng bản án hành chính mà địa phương đang tổ chức thi hành. Kết quả các buổi làm việc, Bộ Tư pháp đều có văn bản kiến nghị từng vấn đề cụ thể đối với Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố đã tổ chức làm việc (*Công văn số 1040/TCTHADS-NV3 ngày 31/3/2021; Công văn số 1358, 1359/BTP-TCTHADS ngày 28/4/2022…*).

- Về giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về công tác quản lý THAHC, từ năm 2020 đến năm 2023, Bộ Tư pháp đã tiếp nhận và xử lý 86 đơn khiếu nại, tố cáo về THAHC. Theo Điều 9 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP quy định việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về THAHC được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại và pháp luật về tố cáo, vì vậy, 100% đơn thư được Bộ Tư pháp chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

d. Công tác thống kê, báo cáo về THAHC

Luật TTHC năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP đã quy định rõ trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp trong việc báo cáo, thống kê công tác THAHC thuộc phạm vi quản lý. Theo đó, Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Chính phủ về công tác THAHC trên phạm vi cả nước. Thực hiện trách nhiệm được giao, Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư hướng dẫn chế độ báo cáo thống kê THADS, theo dõi THAHC[13]; phối hợp với TANDTC, VKSNDTC ban hành Thông tư liên tịch về phối hợp trong thống kê THADS, theo dõi THAHC liên ngành[14], đồng thời có văn bản hướng dẫn thống nhất về chế độ báo cáo, thống kê công tác THAHC gửi các bộ, ngành, địa phương để thực hiện[15].

Hằng năm, trên cơ sở tổng hợp kết quả THAHC của các bộ, ngành và địa phương, Bộ Tư pháp đã báo cáo Chính phủ và tham mưu Chính phủ báo cáo Quốc hội về công tác thi hành án, trong đó có nội dung về công tác THAHC[16]. Các báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ cũng đã

---

[13] Thông tư số 06/2019/TT-BTP ngày 21/11/2019 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo, thống kê THADS và theo dõi THAHC.

[14] Thông tư liên tịch số 12/2021/TTLT-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 29/12/2021 của liên ngành Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

[15] Công văn số 3110/BTP-TCTHADS ngày 29/8/2017 của Bộ Tư pháp; Công văn số 2340/BTP-TCTHADS ngày 15/7/2021 của Bộ Tư pháp, Công văn số 2723/BTP-TCTHADS ngày 30/6/2023

[16] Báo cáo số 486/BC-CP ngày 14/10/2019 của Chính phủ về công tác thi hành án năm 2019; Báo cáo số 528/BC-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ về công tác thi hành án năm 2020; Báo cáo số 387/BC-CP ngày 09/10/2021 của Chính phủ về công tác thi hành án năm 2021, Báo cáo số 403/BC-CP ngày 11/10/2022 của Chính phủ về công tác thi hành án năm 2022.

được Bộ Tư pháp tập trung chỉ đạo thực hiện, đáp ứng yêu cầu quản lý của Chính phủ về công tác THAHC.

Đồng thời, trên cơ sở kết quả theo dõi THAHC, báo cáo, rà soát và kiến nghị của Cục THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, năm 2021, 2022 Bộ Tư pháp đã báo cáo, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, xử lý trách nhiệm người phải thi hành án trong một số vụ việc THAHC thuộc trách nhiệm thi hành của UBND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh (Năm 2021 kiến nghị đối với 59 trường hợp[17], năm 2022 kiến nghị đối với 56 trường hợp trong đó có một số trường hợp Bộ Tư pháp đã kiến nghị năm 2021 nhưng chưa thi hành xong[18]). Trên cơ sở kiến nghị của Bộ Tư pháp, Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản chỉ đạo Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có bản án hành chính bị kiến nghị xử lý trách nhiệm, làm rõ nguyên nhân, xem xét trách nhiệm và xử lý theo quy định đối với tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định, báo cáo kết quả gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp báo cáo Chính phủ[19].

2.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Thanh tra Chính phủ

Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thi hành pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ được đảm bảo thực hiện thường xuyên theo kế hoạch hàng năm. Trong đó có nội dung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo. Sau khi có Chỉ thị số 26/CT-TTg, từ năm 2020 đến năm 2023, Thanh tra Chính phủ đã đưa vào Kế hoạch tiến hành 21 cuộc thanh tra có nội dung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

Hằng năm, Thanh tra Chính phủ đều tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong đó, tập trung vào nội dung thực hiện Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ.

Trong năm 2022 và 2023, Thanh tra Chính phủ tiến hành kiểm tra thực tiễn thi hành pháp luật tiếp công dân tại một số bộ, ngành, địa phương, trong đó tập trung theo dõi, đôn đốc trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo của người đứng đầu bộ, ngành, địa phương.

Kết quả thanh tra, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương chấp hành cơ bản đầy đủ các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại và tố cáo cơ bản đúng trình tự, thủ tục, kịp thời giải quyết

---

[17] Báo cáo số 244/BC-CP ngày 11/11/2021 của Bộ Tư pháp

[18] Báo cáo số 36/BC-BTP ngày 07/02/2023 của Bộ Tư pháp

[19] Công văn số 8665/VPCP-V.I ngày 26/11/2021 của Văn phòng Chính phủ, Công văn số 6996/VPCP-V.I ngày 17/10/2022 của Văn phòng Chính phủ.

nhu cầu của nhân dân, đảm bảo các quyền và lợi ích chính đáng của của công dân; số lượng vụ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo kéo dài giảm dần qua từng năm. Tuy nhiên, nhiều vụ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ, thời gian theo quy định, nhiều vụ việc kéo dài và công dân không đồng ý kết quả giải quyết; lãnh đạo chính quyền một số địa phương có lúc, có nơi chưa thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân; việc tiếp công dân, tổ chức đối thoại với người khiếu nại, tố cáo đôi lúc còn mang tính hình thức, chưa có biện pháp giải quyết dứt điểm; còn có tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm dẫn đến người dân bức xúc, khiếu nại, tố cáo đông người vượt cấp…

2.4. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Để có giải pháp khắc phục những bất cập, sơ hở làm phát sinh khiếu nại, tố cáo, khởi kiện hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, trong thời gian qua, trong quá trình tham mưu chủ trì soạn thảo Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu, đề xuất nhiều nội dung được sửa đổi chi tiết, sát thực tế và có tính khả thi cao. Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong mọi tầng lớp nhân dân; chủ động, sát sao trong việc tổng hợp ý kiến của nhân dân với khối lượng ý kiến đóng góp rất lớn. Kết quả lấy ý kiến đối với dự án luật có quy mô lớn và được thực hiện bài bản, được nhân dân quan tâm với trên 12 triệu lượt ý kiến đóng góp.

Việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với dự án luật được Bộ Tài nguyên và Môi trường tiến hành khoa học, toàn diện, thực chất, các ý kiến của nhân dân đã được tiếp thu đầy đủ. Dự thảo Luật Đất đai được Ủy ban Thường vụ Quốc hội đánh giá đã có bước tiến rất quan trọng. Đây là tiền đề quan trọng cho việc hướng tới giảm thiểu các vụ việc khiếu nại, tố cáo, khởi kiện hành chính trong lĩnh vực đất đai trong thời gian tới.

2.5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông

Thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 26/CT-TTg, Bộ Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Bộ Tư pháp, Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức chỉ đạo, định hướng cơ quan báo chỉ tổ chức thông tin, tuyên truyền về Chỉ thị 26/CT-TTg và các quy định của Luật TTHC năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm nâng cao nhận thức thống nhất, đầy đủ, kịp thời đến các tầng lớp nhân dân. Trên cơ sở nội dung định hướng, các cơ quan báo chí đã chủ động xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về hỏi đáp tình hình chấp hành pháp luật TTHC, THAHC, cụ thể có thể kể đến như: Tạp chí Tòa án nhân dân, Báo Pháp luật Việt Nam; Báo điện tử Chính phủ, Báo Thanh tra, Báo bảo vệ pháp luật…Qua đo quét sơ bộ 195 trang báo, tạp chí, chuyên trang báo, chuyên trang tạp chí từ ngày 01/10/2019 đến ngày 30/6/2023, có tổng số 1.305 tin bài tuyên truyền về Chỉ thị số 26/CT-TTg và các quy định của Luật TTHC năm 2015.

2.5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Bộ Nội vụ

Đối với nội dung được Thủ tướng Chính phủ giao tại điểm a mục 6 của Chỉ thị số 26/CT-TTg về việc bổ sung tiêu chí về chất lượng ban hành các QĐHC, thực hiện HVHC; hoàn thành nghĩa vụ thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính trong việc xét thi đua, khen thưởng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm lại cán bộ công chức lãnh đạo, quản lý trong các bộ, ngành và UBND các cấp): Theo báo cáo của Bộ Nội vụ[20] thì việc đánh giá, xếp loại chất lượng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thi đua, khen thưởng… đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền của bộ, ngành, địa phương theo phạm vi quản lý và theo các tiêu chí, tiêu chuẩn được pháp luật quy định. Trong đó, việc thực hiện các nội dung liên quan đến công tác THAHC là một nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân. Do vậy, đối với nhiệm vụ quá trình nghiên cứu thực hiện, Bộ Nội vụ cho rằng việc quy định việc thực hiện pháp luật về TTHC là tiêu chí riêng để đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng là chưa đảm bảo tính khả thi vì hoạt động quản lý nhà nước rất rộng, bao gồm nhiều ngành, lĩnh vực nên chỉ có thể quy định mang tính bao quát.

Đối với công tác kiểm tra hoạt động công vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp theo quy định của pháp luật và công tác phối hợp với Bộ Tư pháp tham mưu, đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét, xử lý trách nhiệm đối với lãnh đạo các bộ, ngành, lãnh đạo UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương không chấp hành nghiêm bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực thi hành (được giao tại điểm b, c mục 6 của Chỉ thị số 26/CT-TTg), quá trình tổng kết Bộ Nội vụ chưa đánh giá kết quả triển khai thực hiện.

2.6. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Văn phòng Chính phủ

Thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 26/CT-TTg, Văn phòng Chính phủ đã chỉ đạo Cổng thông tin điện tử Chính phủ mở banner "Quản lý thi hành án hành chính", trong đó tích hợp thông tin các vụ việc người phải thi hành án là UBND cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp tỉnh, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ từ Cổng thông tin điện tử Tổng cục THADS - Bộ Tư pháp. Banner được duy trì từ tháng 12/2019 đến nay và được đông đảo bạn đọc quan tâm theo dõi.

Bên cạnh việc tích hợp thông tin nêu trên, Cổng thông tin điện tử Chính phủ cũng đăng tải các thông tin liên quan đến THAHC như: đăng toàn văn Chỉ thị số 26/CT-TTg, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và một số tin, bài về công tác THAHC.

Việc đăng tải công khai, kịp thời thông tin người phải thi hành án là UBND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ góp phần nâng cao hiệu quả công tác THAHC trong thời gian qua; các bản

[20] Báo cáo số 4360/BC-BNV ngày 9/8/2023 của Bộ Nội vụ

án, quyết định về vụ án hành chính có hiệu lực pháp luật được các cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng và chấp hành tốt hơn, tỷ lệ các bản án thi hành xong trên thực tế ngày càng nhiều. Đồng thời, việc công khai cũng đảm bảo quyền tiếp cận thông tin, giám sát của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác THAHC, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên được xác định trong bản án, quyết định của Tòa án.

2.7. Kết quả công tác phối hợp của Tòa án nhân dân tối cao

Tòa án nhân dân tối cao đã phối hợp với Chính phủ, các bộ, cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về THAHC, cụ thể:

- Công tác xem xét, giải quyết các kiến nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm đối với bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực thi hành: TANDTC và các TAND cấp cao đã xem xét, giải quyết kịp thời các kiến nghị, kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm đối với các bản án, QĐHC, không để xảy ra tình trạng đơn thư kéo dài, án tồn đọng, án quá thời hạn.

- Công tác phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về THAHC:

Tòa án nhân dân tối cao đã chủ động phối hợp với Bộ Tư pháp, với các cơ quan có liên quan trong công tác THAHC như: phối hợp xây dựng Thông tư liên tịch quy định phối hợp trong thống kê THADS, theo dõi THAHC[21] liên ngành giữa Bộ Tư pháp với TANDTC, VKSNDTC và giữa các cơ quan THADS địa phương với TAND các cấp và VKSND các cấp; cử thành viên tham gia đoàn giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về tình hình chấp hành pháp luật TTHC và THAHC của UBND, chủ tịch UBND, tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành về công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC; cử thành viên tham dự và phát biểu ý kiến tại các buổi làm việc trực tuyến về công tác THAHC giữa Bộ Tư pháp với UBND một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong chấp hành pháp luật TTHC và THAHC[22].

- Công tác chuyển giao bản án, quyết định của Tòa án:

Theo báo cáo của TANDTC, TANDTC đã chỉ đạo TAND các cấp chuyển giao kịp thời bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính cho cơ quan THADS để theo dõi theo quy định của Luật TTHC năm 2015. Tuy nhiên, qua theo dõi kết quả theo dõi THAHC của các cơ quan THADS, Bộ Tư pháp nhận thấy: công tác chuyển giao bản án, quyết định của Tòa án cho đương sự, cơ quan THADS của nhiều Tòa án địa phương đôi khi còn chậm, chưa kịp thời.

---

[21] Thông tư liên tịch số 12/2021/TTLT-BTP-VKSNDTC -TANDTC ngày 29/12/2019 quy định phối hợp trong thống kê THADS và theo dõi THAHC liên ngành

[22] Bình Dương, Bình Thuận, Đồng Nai, Kiên Giang, Bà Rịa – Vũng Tàu, Quảng Nam

2.8. Kết quả công tác phối hợp của Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đã phối hợp với Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương trong việc giải quyết các kiến nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm đối với bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực thi hành. Thường xuyên phối hợp với Bộ Tư pháp trong công tác quản lý nhà nước về THAHC, trong công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, công tác hướng dẫn nghiệp vụ, công tác kiểm tra liên ngành, cụ thể như: phối hợp xây dựng Thông tư liên tịch quy định phối hợp trong thống kê THADS, theo dõi THAHC[23] liên ngành giữa Bộ Tư pháp - Tòa án nhân dân tối cao -Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, chỉ đạo VKSND các cấp phối hợp chặt chẽ với các cơ quan THADS trong công tác thống kê kết quả thi hành án; cử thành viên tham gia đoàn giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về tình hình chấp hành pháp luật TTHC và THAHC của UBND, Chủ tịch UBND và tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành về công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC; cử thành viên tham dự và phát biểu ý kiến tại các buổi làm việc trực tuyến về công tác THAHC giữa Bộ Tư pháp với UBND các tỉnh Bình Dương, Bình Phước, Kiên Giang, Bình Thuận, Bà Rịa - Vũng Tàu, Quảng Nam nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong chấp hành pháp luật TTHC và THAHC.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Kết quả đạt được

Có thể thấy sau 04 năm thực hiện Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC đã có những chuyển biến. Nhận thức và ý thức của cán bộ, công chức và nhân dân về chấp hành pháp luật TTHC và THAHC ngày càng được nâng lên; việc ban hành QĐHC, thực hiện HVHC đúng trình tự, thủ tục luật định ngày càng được chú trọng; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày càng được quan tâm thực hiện đúng, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cá nhân, tổ chức; tình trạng người bị kiện hoặc đại diện hợp pháp của người bị kiện vắng mặt tại phiên đối thoại, phiên tòa đã được cải thiện; số lượng tuyệt đối các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính được thi hành xong tăng qua các năm.

2. Tồn tại, hạn chế

- Bên cạnh những chuyển biến tích cực thì vẫn còn một số địa phương nhận thức của người đứng đầu về công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC vẫn còn hạn chế, chưa thực sự quan tâm đến công tác chấp hành pháp luật về TTHC và THAHC;

---

[23] Thông tư liên tịch số 12/2021/TTLT-BTP-VKSNDTC -TANDTC ngày 29/12/2019 quy định phối hợp trong thống kê THADS và theo dõi THAHC liên ngành

- Chất lượng QĐHC do các cơ quan hành chính nhà nước ban hành mặc dù được nâng lên, tuy nhiên số lượng các QĐHC bị khiếu kiện có chiều hướng ngày càng tăng; Tình trạng người bị kiện hoặc đại diện hợp pháp của người bị kiện vắng mặt tại phiên đối thoại, phiên tòa vẫn còn tình trạng người bị kiện không cung cấp đầy đủ, kịp thời chứng cứ khi Tòa án yêu cầu còn khá nhiều;

- Số lượng các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính chưa thi hành xong còn nhiều; tình trạng chậm thi hành án, thi hành không đúng, không đầy đủ quyết định của Tòa án vẫn còn sảy ra. Trong năm 2023, mặc dù một số địa phương, UBND tỉnh đã chỉ đạo thành lập đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác thi hành án hành chính đối với một số UBND quận, huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn nhưng số lượng chưa nhiều, do đó, chưa kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc đối với từng vụ việc, từ đó kịp thời có giải pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả các bản án hành chính đã có hiệu lực pháp luật.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Xuất phát từ tính chất của QĐHC là văn bản áp dụng pháp luật thể hiện ý chí của cơ quan hành chính nhà nước đối với công dân, tổ chức đòi hỏi phải được ban hành và thi hành một cách nhanh chóng, kịp thời. Trong khi hệ thống pháp luật hiện nay, việc ban hành QĐHC chưa được văn bản luật điều chỉnh đầy đủ, thống nhất để hướng dẫn, quy định điều kiện, thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành QĐHC nhằm đảm bảo tính hợp pháp và công khai, minh bạch, công bằng trong ban hành QĐHC, thiếu quy định về tính xác định hiệu lực của QĐHC, về việc đính chính, sửa đổi, bổ sung, thu hồi, gia hạn, hủy bỏ, bãi bỏ, tạm đình chỉ, đình chỉ thi hành QĐHC dẫn đến cán bộ, công chức lúng túng trong việc xây dựng ban hành QĐHC;

Pháp luật nội dung điều chỉnh các lĩnh vực quản lý hành chính vừa rộng vừa đa dạng, nhất là lĩnh vực đất đai còn một số bất cập gây khó khăn cho cán bộ, công chức trong việc nắm bắt đầy đủ, chính xác, kịp thời để áp dụng thống nhất trên thực tế do đó khó tránh khỏi sai sót. Cơ sở vật chất, phương tiện, điều kiện làm việc phục vụ công tác xây dựng, ban hành QĐHC chưa đáp ứng được yêu cầu, đặc biệt là trong công tác đo đạc quản lý đất đai thời kỳ trước…là những nguyên nhân khách quan dẫn đến chất lượng ban hành QĐHC chưa cao, số lượng QĐHC bị khiếu kiện còn nhiều và có chiều hướng tăng;

- Một số quy định của pháp luật về TTHC và THAHC vẫn còn có sự bất cập như quy định về phạm vi uỷ quyền của người bị kiện cho người khác tham gia tố tụng quá hẹp. Người bị kiện chỉ được phép uỷ quyền cho cấp phó của mình tham gia tố tụng, trong khi khối lượng công việc thuộc trách nhiệm của người đứng đầu tại địa phương rất lớn nên nhiều vụ việc người bị kiện là UBND hoặc Chủ tịch UBND khó bố trí công việc, thời gian trực tiếp tham gia phiên toà, thậm chí người được uỷ quyền

là cấp phó của người đứng đầu cũng không bố trí tham gia phiên toà, phiên đối thoại được đầy đủ hoặc quy định về thời hạn giao nộp chứng cứ, văn bản nêu ý kiến tại Điều 128 Luật TTHC quá ngắn; quy định về thời hạn tự nguyện thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 311 Luật TTHC năm 2015 ngắn và chưa rõ ràng, tạo ra nhiều cách hiểu khác nhau, chưa phù hợp với pháp luật trong một số lĩnh vực như: đất đai, xây dựng, là các vụ việc phức tạp phải tuân theo trình tự, thủ tục chặt chẽ của pháp luật nội dung và thường kéo dài, không thể thi hành xong trong 30 ngày… là nguyên nhân khách quan dẫn đến việc nhiều địa phương chưa thực hiện đầy đủ việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 26/CT-TTg.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật TTHC của một số người phải thi hành án, người đứng đầu cơ quan cấp trên của người phải thi hành án chưa cao, chưa có sự chủ động trong tổ chức thi hành án, chưa chỉ đạo quyết liệt cấp dưới tổ chức thi hành án; trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính nhà nước được giao tham mưu tổ chức THAHC còn hạn chế là nguyên nhân dẫn đến việc THAHC còn chậm, còn tồn đọng nhiều bản án chưa thi hành xong và việc xử lý trách nhiệm của người phải thi hành án còn hạn chế;

- Năng lực, trình độ, ý thức trách nhiệm của một bộ phận công chức làm công tác tham mưu ban hành các QĐHC còn hạn chế, chưa nắm bắt đầy đủ hoặc chưa hiểu đúng quy định của pháp luật để ban hành QĐHC khi giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức; người đứng đầu cơ quan hành chính chưa thường xuyên kiểm tra, rà soát, giám sát, đánh giá cấp dưới trong việc tham mưu ban hành QĐHC, chưa xem xét, đánh giá toàn diện, khách quan nội dung, bản chất của vụ việc và các quy định của pháp luật khi cấp dưới tham mưu dẫn đến việc ban hành QĐHC có nội dung chưa đúng pháp luật, chất lượng chưa cao, bị cá nhân, tổ chức khiếu kiện;

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật TTHC và các văn bản pháp luật có lúc, có nơi còn chưa được địa phương quan tâm đúng mức, nên nhận thức của một số cán bộ, công chức, viên chức và người dân chưa được đầy đủ, toàn diện về các quy định của Luật TTHC, dẫn đến tình trạng một số cơ quan hành chính nhà nước chưa tích cực tham gia phối hợp trong quá trình xét xử và THAHC.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Phương hướng, nhiệm vụ

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác chấp hành pháp luật tố TTHC và THAHC; tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức của các cơ quan hành chính nhà nước trong việc thực hiện Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác THAHC, đảm bảo các cơ quan hành chính nhà nước là bên bị khởi kiện chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về tham gia đối thoại, tham gia phiên tòa, cung cấp tài liệu, chứng cứ và tổ chức thi hành đối với 100% các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức được thi hành án, đồng thời có biện pháp xử lý nghiêm đối với cơ quan hành chính/người đứng đầu cơ quan hành chính chấp hành không nghiêm bản án, quyết định hành chính của Tòa án.

1.3. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác THAHC. Chỉ đạo tổ chức thi hành đối với 100% các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức được thi hành án, đồng thời có biện pháp xử lý nghiêm đối với cơ quan hành chính/ người đứng đầu cơ quan hành chính chấp hành không nghiêm bản án, quyết định về vụ án hành chính của Tòa án, đặc biệt là các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật kéo dài nhiều năm chưa thi hành xong.

1.4. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác theo dõi THAHC, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm theo dõi THAHC theo đúng quy định của Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP; tăng cường tập huấn nghiệp vụ về theo dõi THAHC cho đội ngũ Chấp hành viên cơ quan THADS góp phần nâng cao chất lượng công tác tham mưu giúp Chính phủ quản lý nhà nước về THAHC và chất lượng công tác theo dõi THAHC theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.5. Tiếp tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật TTHC năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm thống nhất nhận thức và áp dụng pháp luật về TTHC và THAHC tại các cơ quan hành chính nhà nước.

1.6. Chỉ đạo Bộ Tư pháp phối hợp chặt chẽ với TANDTC, VKSNDTC và các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Bộ Tư pháp tham mưu Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt đối với người đứng đầu các bộ, ngành và địa phương tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Luật TTHC, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC trong toàn hệ thống cơ quan hành chính nhà nước; thi hành nghiêm các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật.

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, nhất là Tỉnh ủy/Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC trên địa bàn.

2.3. Bộ Tư pháp phối hợp chặt chẽ với TANDTC, VKSNDTC trong quản lý nhà nước về THAHC; phối hợp với các bộ, ngành ở Trung ương, đặc biệt là các bộ, ngành có hệ thống cơ quan ngành dọc từ Trung ương đến địa phương và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC; chỉ đạo, tổ chức thi hành dứt điểm các bản án hành chính đã có hiệu lực thi hành; phối hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ đối với những vụ việc có khó khăn, vướng mắc mà địa phương xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

2.4. Bộ Tư pháp chỉ đạo Hệ thống THADS tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu kỹ năng, nghiệp vụ về công tác theo dõi THAHC trong phạm vi cả nước; xử lý theo quy định các đơn thư, phản ánh, kiến nghị của người dân liên quan đến công tác THAHC; xem xét, kiến nghị người có thẩm quyền xem xét, xử lý nghiêm trách nhiệm người phải thi hành án không thi hành, thi hành không đầy đủ hoặc chậm thi hành bản án hành chính; nâng cao hiệu quả công tác theo dõi, báo cáo, thống kê về THAHC.

3. Đề xuất, kiến nghị

3.1. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo

(1). Thủ trưởng các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg nhằm xác định rõ và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, ngành và UBND các cấp trong việc chấp hành, chỉ đạo chấp hành nghiêm pháp luật TTHC, thi hành kịp thời, đầy đủ các bản án hành chính đã có hiệu lực pháp luật. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về TTHC và THAHC đến các tầng lớp nhân dân, bảo đảm người dân hiểu và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình trong TTHC, THAHC đã được pháp luật quy định, cũng như thực hiện quyền giám sát đối với các cơ quan nhà nước trong thực hiện pháp luật TTHC và THAHC.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra đối với người phải thi hành án là cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước trong việc chấp hành pháp luật THAHC, trong đó tập trung kiểm tra một số địa phương có nhiều bản án hành chính đã có hiệu lực thi hành nhưng UBND, Chủ tịch UBND chưa thi hành, chậm thi hành; làm rõ nguyên nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định tại Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và pháp luật khác có liên quan; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

- Nâng cao chất lượng, đảm bảo việc ban hành QĐHC, thực hiện HVHC tuân thủ đúng quy định của pháp luật, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu kiến như đất đai, xây dựng, xử phạt vi phạm hành chính nhằm hạn chế các sai phạm trong ban hành, thực hiện QĐHC, HVHC đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp rà soát, làm rõ nguyên nhân, đề ra giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm thi hành dứt điểm các bản án hành chính đã có hiệu lực từ năm 2022 trở về trước đến nay chưa thi hành xong, báo cáo Thủ tướng Chính phủ đối với những vụ việc có khó khăn, vướng mắc mà địa phương xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo thống kê về công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC.

(2). Sau khi TANDTC có kết quả tổng kết Luật TTHC năm 2015, giao Bộ Tư pháp căn cứ kết quả sơ kết 05 năm thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án không thi hành bản án, quyết định của Tòa án và kết quả tổng kết Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nghiên cứu, báo cáo Chính phủ xem xét, sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 71/2016/NĐ-CP quy định về thời hạn, trình tự, thủ tục THAHC và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án nhằm nâng cao hiệu quả công tác THAHC, đáp ứng hơn nữa yêu cầu của công tác quản lý nhà nước về THAHC.

3.2. Kiến nghị với một số cơ quan có liên quan

- Kiến nghị Quốc hội, Ủy ban Tư pháp của Quốc hội tiếp tục tăng cường giám sát đối với công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC đối với UBND, Chủ tịch UBND các cấp.

- Kiến nghị VKSNDTC tiếp tục tăng cường kiểm sát, chỉ đạo VKSND các cấp kiểm sát hoạt động chấp hành pháp luật TTHC và THAHC của UBND, Chủ tịch UBND các cấp trong các vụ án hành chính.

- Kiến nghị TANDTC: (1) Quá trình tổng kết Luật TTHC năm 2015 cần nghiên cứu, xem xét sửa đổi, bổ sung một số quy định đã được UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Bộ Tư pháp kiến nghị tại các báo cáo tổng kết thực tiễn thi hành Luật TTHC năm 2015; (2) Hướng dẫn thống nhất TAND các địa phương trong việc ra quyết định buộc THAHC đối với các bản án hành chính có nội dung không chấp nhận yêu cầu khởi kiện, bảo đảm thuận lợi cho cơ quan THADS thực hiện theo dõi các quyết định buộc THAHC của Tòa án; (3) Tiếp tục chỉ đạo TAND các cấp chuyển giao đầy đủ, kịp thời bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính cho người phải thi hành án và cơ quan THADS để thực hiện theo dõi theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấp hành pháp luật TTHC và THAHC, Bộ Tư pháp trân trọng báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang (để b/c);
- Ủy ban Tư pháp Quốc hội (để b/c);
- Tòa án nhân dân tối cao (để p/h);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để p/h);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (để p/h);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để p/h);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCTHADS.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Mai Lương Khôi